



# CÔNG TY CP ĐT&PT GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ SỐ

Add: 34/2H1 Đường Thống nhất, Phường 11, Quận Gò Vấp, TP. HCM  
Phone: 09 3456 9567. Tel: 08.371 654 78 - 39 848 234 Fax: 08.371 654 79

Web: GiaiphapCNS.com - Email: GiaiphapCNS@gmail.com Viễn Thông - An ninh điện tử - Tin Học - Thiết Bị Văn phòng

## VIVANCO PRICE LIST - UPDATE 2014

Category	Part No.	Description	Unit	Price (USD)	Pictures		
<b>1. COPPER CABLE CAT.3, CAT.5E, CAT.6, CAT6A</b>							
CAT. 3E	VCCAU54CMB33	VIVANCO CAT5e 4 pair U/UTP Cable (305m, Unshielded, CM, BLUE)	Box	100.23			
	VCCAU54PM33	VIVANCO CAT5e 4 pair U/UTP Cable (305m, Unshielded, PVC, BLUE)	Box	92.00			
	VCCAU54PEK3	VIVANCO CAT5e 4 pair U/UTP Cable (305m, Unshielded, HDPE, BLACK, Outdoor/Indoor)	Box	104.36			
	VCCAFU54LSP3	VIVANCO CAT5e 4 pair F/UTP Cable (305m, shielded, LSZH, PURPLE)	Drum	149.45			
	VCCAU52CMG3	VIVANCO CAT5e 25 pair U/UTP Cable (305m, Unshielded, CM, GREY)	Box	752.84			
VCCAU52PMG3	VIVANCO CAT5e 25 pair U/UTP Cable (305m, Unshielded, PVC, GREY)	Box	725.70				
CAT. 6	VCCAU64CMB31	VIVANCO CAT6 4 pair U/UTP Cable (305m, Unshielded, CM, BLUE)	Box		130.74		
	VCCAU64PM31	VIVANCO CAT6 4 pair U/UTP Cable (305m, Unshielded, PVC, BLUE)	Box		120.00		
	VCCAU64PEK3	VIVANCO CAT6 4 pair U/UTP Cable (305m, Unshielded, HDPE, BLACK, Outdoor/Indoor)	Box		152.37		
VCCAFU64LSP3	VIVANCO CAT6 4 pair F/UTP Cable (305m, shielded, LSZH, PURPLE)	Drum	226.08				
CAT. 6A	VPCASF64CMB3	VIVANCO CAT6A 10G 4 pair S/FTP Cable (305m, Shielded, CM, BLUE, 23AWG, 600MHz)	Drum	312.61			
	VPCASF64LSP3	VIVANCO CAT6A 10G 4 pair S/FTP Cable (305m, Shielded, LSZH, PURPLE, 23AWG, 600MHz)	Drum	321.85			
	VCCAU32CMG3	VIVANCO CAT3 25 pair U/UTP Cable (305m, Unshielded, CM, GREY)	Box	515.41			
CAT. 3	VCCAU32PMG3	VIVANCO CAT3 25 pair U/UTP Cable (305m, Unshielded, PVC, GREY)	Box	494.66			
	VCCAU35CMG3	VIVANCO CAT3 50 pair U/UTP Cable (305m, Unshielded, CM, GREY)	Box	1008.81			
	VCCAU35PMG3	VIVANCO CAT3 50 pair U/UTP Cable (305m, Unshielded, PVC, GREY)	Box	970.61			
<b>2. ACCESSORIES / COMPONENTS</b>							
PATCH CORD CAT. 3E	VCCUJ6RCMB1	VIVANCO CAT5e U/UTP Patch Cord (CM, BLUE, 1m)	pc	1.27			
	VCCUJ6RCMB2	VIVANCO CAT5e U/UTP Patch Cord (CM, BLUE, 2m)	pc	1.90			
	VCCUJ6RCMB3	VIVANCO CAT5e U/UTP Patch Cord (CM, BLUE, 3m)	pc	2.48			
	VCCUJ6RCM1	VIVANCO CAT5e U/UTP Patch Cord (CM, GREY, 1m)	pc	1.27			
	VCCUJ6RCM2	VIVANCO CAT5e U/UTP Patch Cord (CM, GREY, 2m)	pc	1.90			
	VCCUJ6RCM3	VIVANCO CAT5e U/UTP Patch Cord (CM, GREY, 3m)	pc	2.48			
	VCCUJ6RCMR1	VIVANCO CAT5e U/UTP Patch Cord (CM, RED, 1m)	pc	1.27			
	VCCUJ6RCMR2	VIVANCO CAT5e U/UTP Patch Cord (CM, RED, 2m)	pc	1.90			
	VCCUJ6RCMR3	VIVANCO CAT5e U/UTP Patch Cord (CM, RED, 3m)	pc	2.48			
	VCCUJ6RCMY1	VIVANCO CAT5e U/UTP Patch Cord (CM, Yellow, 1m)	pc	1.27			
	VCCUJ6RCMY2	VIVANCO CAT5e U/UTP Patch Cord (CM, Yellow, 2m)	pc	1.90			
	VCCUJ6RCMY3	VIVANCO CAT5e U/UTP Patch Cord (CM, Yellow, 3m)	pc	2.48			
	VCCUJ6RCMY5	VIVANCO CAT5e U/UTP Patch Cord (CM, Yellow, 5m)	pc	3.73			
	PATCH CORD CAT. 6	VCCUJ6RCMB1	VIVANCO CAT6 U/UTP Patch Cord (CM, BLUE, 1m)	pc		2.37	
		VCCUJ6RCMB2	VIVANCO CAT6 U/UTP Patch Cord (CM, BLUE, 2m)	pc		3.11	
VCCUJ6RCMB3		VIVANCO CAT6 U/UTP Patch Cord (CM, BLUE, 3m)	pc	3.89			
VCCUJ6RCMG1		VIVANCO CAT6 U/UTP Patch Cord (CM, GREY, 1m)	pc	2.37			
VCCUJ6RCMG2		VIVANCO CAT6 U/UTP Patch Cord (CM, GREY, 2m)	pc	3.11			
VCCUJ6RCMG3		VIVANCO CAT6 U/UTP Patch Cord (CM, GREY, 3m)	pc	3.89			
VCCUJ6RCMR1		VIVANCO CAT6 U/UTP Patch Cord (CM, RED, 1m)	pc	2.37			
VCCUJ6RCMR2		VIVANCO CAT6 U/UTP Patch Cord (CM, RED, 2m)	pc	3.11			
VCCUJ6RCMR3		VIVANCO CAT6 U/UTP Patch Cord (CM, RED, 3m)	pc	3.89			
VCCUJ6RCMY1		VIVANCO CAT6 U/UTP Patch Cord (CM, Yellow, 1m)	pc	2.37			
VCCUJ6RCMY2		VIVANCO CAT6 U/UTP Patch Cord (CM, Yellow, 2m)	pc	3.11			
VCCUJ6RCMY3		VIVANCO CAT6 U/UTP Patch Cord (CM, Yellow, 3m)	pc	3.89			
VCCUJ6RCMY5		VIVANCO CAT6 U/UTP Patch Cord (CM, Yellow, 5m)	pc	5.43			
PATCH CORD CAT. 6A		VPCCSFARLSB1	VIVANCO CAT6A 10G S/FTP Patch Cord (shielded, LSZH, BLUE, 1m)	pc	6.86		
		VPCCSFARLSB2	VIVANCO CAT6A 10G S/FTP Patch Cord (shielded, LSZH, BLUE, 2m)	pc	9.70		
	VPCCSFARLSB3	VIVANCO CAT6A 10G S/FTP Patch Cord (shielded, LSZH, BLUE, 3m)	pc	12.49			
	VPCCSFARLSG1	VIVANCO CAT6A 10G S/FTP Patch Cord (shielded, LSZH, GREY, 1m)	pc	6.86			
	VPCCSFARLSG2	VIVANCO CAT6A 10G S/FTP Patch Cord (shielded, LSZH, GREY, 2m)	pc	9.70			
	VPCCSFARLSG3	VIVANCO CAT6A 10G S/FTP Patch Cord (shielded, LSZH, GREY, 3m)	pc	12.49			
	VPCCSFARLSR1	VIVANCO CAT6A 10G S/FTP Patch Cord (shielded, LSZH, RED, 1m)	pc	6.86			
	VPCCSFARLSR2	VIVANCO CAT6A 10G S/FTP Patch Cord (shielded, LSZH, RED, 2m)	pc	9.70			
	VPCCSFARLSR3	VIVANCO CAT6A 10G S/FTP Patch Cord (shielded, LSZH, RED, 3m)	pc	12.49			
	VPCCSFARLSY1	VIVANCO CAT6A 10G S/FTP Patch Cord (shielded, LSZH, Yellow, 1m)	pc	6.86			
	VPCCSFARLSY2	VIVANCO CAT6A 10G S/FTP Patch Cord (shielded, LSZH, Yellow, 2m)	pc	9.70			
	VPCCSFARLSY3	VIVANCO CAT6A 10G S/FTP Patch Cord (shielded, LSZH, Yellow, 3m)	pc	12.49			
	VPCCSFARLSY5	VIVANCO CAT6A 10G S/FTP Patch Cord (shielded, LSZH, Yellow, 5m)	pc	18.15			
	PATCH CORD 110	VC110PSA41	VIVANCO CAT5e 110-110 4 pair Patch Cord 1m	pc	3.28		
		VC110PSA42	VIVANCO CAT5e 110-110 4 pair Patch Cord 2m	pc	3.85		
VC110PSA43		VIVANCO CAT5e 110-110 4 pair Patch Cord 3m	pc	4.43			
VC110PSB41		VIVANCO CAT5e 110-RJ45 4 pair Patch Cord 1m	pc	3.15			
VC110PSB42		VIVANCO CAT5e 110-RJ45 4 pair Patch Cord 2m	pc	3.74			
VC110PSB43		VIVANCO CAT5e 110-RJ45 4 pair Patch Cord 3m	pc	4.32			
RJ45 Jack	VCCJUNFSW	VIVANCO CAT5e Keystone Jack (Unshielded, WHITE)	pc	1.95			
	VCCJNFS	VIVANCO Cat 5e keystone jack (Shielded SILVER)	pc	2.72			
	VCCJUNFSW	VIVANCO CAT6 Keystone Jack (Unshielded, WHITE)	pc	3.41			
	VCCJNFS	VIVANCO CAT6 keystone Jack (Shielded SILVER)	pc	5.37			
	VPCJNFS	VIVANCO CAT6A 10G Keystone Jack (Shielded, SILVER)	pc	6.20			
RJ45 & RJ11 Plug	VCR600	VIVANCO CAT 6 Modular Plug	pc	0.16			
	VCR50	VIVANCO CAT 5e Modular Plug	pc	0.05			
	VCR300	VIVANCO Telephone Plug	pc	0.03			
PATCH PANEL	VCCPUF5241	VIVANCO CAT5e 24 port Patch Panel	pc	51.87			
	VCCPUF482	VIVANCO CAT5e 48 port Patch Panel	pc	102.53			
	VCCPUF6241	VIVANCO CAT6 24 port Patch Panel	pc	110.77			
	VCCPUF482	VIVANCO CAT6 48 port Patch Panel	pc	205.02			
VPCPSFA241	VIVANCO CAT6A 10G 24 port Patch Panel	pc	191.88				
Wiring Block	VC110BSR1	VIVANCO CAT5e 100 pair 110 Base Unit (Rack Mount)	pc	19.10			
	VC110BSR2	VIVANCO CAT5e 200 pair 110 Base Unit (Rack Mount)	pc	36.17			
	VC110BSW5	VIVANCO CAT5e 50 pair 110 Base Unit (Wall Mount Legs)	pc	5.68			
	VC110BSW1	VIVANCO CAT5e 100 pair 110 Base Unit (Wall Mount Legs)	pc	11.17			
	VC110BSN5	VIVANCO CAT5e 50 pair 110 Base Unit (Wall Mount without legs)	pc	4.39			
	VC110BSN1	VIVANCO CAT5e 100 pair 110 Base Unit (Wall Mount without legs)	pc	8.89			
	VC110CS4	VIVANCO CAT5e 110 IDC Connector, 4 pair	pc	0.51			
	VC110CS5	VIVANCO CAT5e 110 IDC Connector, 5 pair	pc	0.56			
	VC10	VIVANCO 1 port faceplate, Shuttered (with label management 86 x 86 mm)	pc	0.87			
	VC20	VIVANCO 2 port faceplate, Shuttered (with label management 86 x 86 mm)	pc	1.00			
Face Plate & Socket	VCB111	VIVANCO 1 port Back Box (86 x 86 x 32 mm)	pc	0.60			
	VCA171	VIVANCO 1 port faceplate (A-formal)	pc	0.61			
	VCA172	VIVANCO 2 port faceplate (A-formal)	pc	0.61			
	VCA174	VIVANCO 4 port faceplate (A-formal)	pc	0.61			
	VCG101	VIVANCO Ground Socket, Two RJ45 Ports, One US Port	pc	47.36			

### ĐIỀU KHOẢN THƯƠNG MẠI:

- Giá các sản phẩm chưa bao gồm VAT 10%
- Thanh toán theo hình thức chuyển khoản bằng Đồng Việt Nam ( VND), quy đổi theo tỷ giá bán ra của ngân hàng Ngoại thương Việt Nam ( Vietcombank)
- Giao hàng đến kho cho đại lý trong nội thành HCM
- Chính sách giá đặc biệt cho đơn hàng số lượng nhiều và giá trị lớn
- Bảng giá này là tạm tính có thể thay đổi tùy theo tình hình thị trường và sẽ thông báo trước cho quý khách
- Nhà sản xuất: **Vivanco - Germany**
- Bảo hành 25 năm đối với hệ thống/thành phần (có điều kiện áp dụng)/25-year system/component warranty, conditions may applied

### THÔNG TIN LIÊN HỆ

- Nguyễn Hữu Hiệp
- ĐTDD: 093 456 9 567